

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
V/V THUÊ THIẾT BỊ THI CÔNG
Số :/2009/HĐ-TB.

Công trình:

Gói thầu:

Lý trình:

BÊN THUÊ :

BÊN CHO THUÊ :

Năm 2009

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số:/2009/HĐ-TB

(Về việc: Thuê thiết bị phục vụ thi công)

Công trình:

Gói thầu:

Lý trình:

- Căn cứ Luật dân sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ Luật Thương mại được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của 2 bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2009, tại trụ sở Công ty TNHH ..., chúng tôi gồm có:

BÊN THUÊ :

BÊN CHO THUÊ:

Hai bên đã bàn bạc và thỏa thuận thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên B đồng ý và bên A chấp thuận thuê một số máy móc thiết bị phục vụ thi công:

1/ Máy đào bánh xích, thể tích gầu 0.5 m³, số lượng : 01 ÷ 02 chiếc.

2/ Máy ủi bánh xích D2 5Ty, bánh chống lầy, số lượng : 01 ÷ 02 chiếc.

3/ Lu rung 01 bánh sắt 02 bánh lốp, trọng lượng tính 08 ÷ 12 tấn, số lượng : 01 ÷ 02 chiếc.

ĐIỀU 2: ĐƠN GIÁ, GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

Đơn giá cho thuê máy móc thiết bị phục vụ thi công được tính như sau:

1/ Máy đào bánh xích, thể tích gầu 0.5 m³ (đã có VAT) : đồng/ca.

2/ Máy ủi bánh xích D2 5Ty, bánh chống lầy (đã có VAT) : đồng/ca.

3/ / Lu rung 01 bánh sắt 02 bánh lốp, trọng lượng tính 08 ÷ 12 tấn (đã có VAT) : đồng/ca.

*** Đơn giá thuê máy móc thiết bị thi công nêu trên:** được tính cho thời gian máy làm việc liên tục theo sự chỉ đạo của cán bộ kỹ thuật bên A là 07 giờ (bảy) theo giờ làm việc (gọi là 01 ca máy). Một tháng tối đa máy phải hoạt động được 26 ngày (hai sáu ngày).

Trong trường hợp bên A cần đẩy nhanh tiến độ, máy phải làm việc thêm ngoài thời gian đã thỏa thuận như trên thì chi phí sẽ được tính thêm như sau :

Tiền thuê thiết bị :

(Đơn giá thuê máy nêu trên/26 ngày/07 giờ) x Số thời gian máy làm thêm.

Tiền nhân công : (gấp 1,50 lần tiền ngày công bình thường)

150.000,0 x 1,5 = 225.000,0 đ x Số ngày công lái máy làm thêm.

- Đơn giá trên đã bao gồm các chi phí: Tiền thuê máy, lương cho công nhân lái máy, sửa chữa nhỏ, sửa chữa lớn trong quá trình thi công, thuế VAT và các chi phí hợp lý, hợp pháp khác, không bao gồm chi phí: xăng dầu nhớt các loại phục vụ cho hoạt động bình thường của máy móc thiết bị. Định mức xăng dầu nhớt các loại do bên A cung cấp tối đa theo định mức nhà nước hiện hành, phần vượt trội (nếu có) sẽ do bên B chịu.

- Nếu thời gian thuê thiết bị nhỏ hơn 01 tháng thì bên A phải chịu chi phí vận chuyển thiết bị cả đi lẫn về; Nếu thời gian thuê thiết bị từ 01 đến 03 tháng thì mỗi bên chịu chi phí vận chuyển thiết bị 01 chiều; Nếu thời gian thuê thiết bị lớn hơn 03 tháng thì bên B chịu chi phí vận chuyển thiết bị cả đi lẫn về.

Sau khi ký hợp đồng, bên B phải tự ứng trước kinh phí để làm công tác chuẩn bị và đưa máy đến công trình. Những tháng tiếp theo, bên A sẽ căn cứ vào thời gian máy hoạt động tại công trường để làm cơ sở thanh toán cho bên B. Thời gian thanh toán thống nhất vào tuần đầu tiên của tháng kế tiếp.

Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt (*Nếu giá trị nhỏ hơn 20 triệu đồng*).

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN

3.1/ Trách nhiệm của bên A:

- Bố trí mặt bằng để bên B tiến hành đưa máy đến thi công.
- Cung ứng đầy đủ nhiên liệu chính và phụ để máy hoạt động tốt.
- Cử cán bộ kỹ thuật hiện trường và thủ kho theo dõi thời gian máy hoạt động và xác nhận kịp thời hàng ngày.
- Đảm bảo việc điều động xe đến các vị trí thi công hợp lý, không ảnh hưởng hoặc cản trở giao thông. Đảm bảo ca máy hoạt động trong tháng đạt công suất tối đa.

- Thanh toán cho bên B theo đúng điều 2 của Hợp đồng này.

3.2/ Trách nhiệm của bên B:

- Chịu trách nhiệm về chất lượng và chủng loại máy khi đưa đến công trình.
- Đảm bảo tiến độ thi công theo yêu cầu của bên A.

- Công nhân lái máy phải tuyệt đối tuân theo sự chỉ đạo của cán bộ kỹ thuật hiện trường bên A.

- Chịu trách nhiệm lưu giữ và cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan đến việc xác nhận ca máy để làm cơ sở đối chiếu công nợ và thanh toán giữa hai bên.

- Bên B phải chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn giao thông, quản lý an toàn máy móc và con người trong suốt quá trình thi công trong và ngoài công trình.

- Cung cấp cho bên A hóa đơn V.A.T hợp pháp.

ĐIỀU 4: CHẾ ĐỘ THƯỞNG PHẠT

- Nếu chất lượng máy không đảm bảo, việc thi công trên công trình chậm trễ do lỗi của bên B như : Máy hỏng không khắc phục ngay (Tùy theo mức độ hư hỏng nhưng phải có sự xác nhận của bên A), khi cần thi công nhưng không có công nhân lái máy. Công nhân lái máy không tuân theo sự chỉ đạo của cán bộ kỹ thuật bên A hoặc có hành vi bán trộm nhiên liệu thì bên A được quyền phạt bên B 02% giá trị hợp đồng cho mỗi lần vi phạm.

- Nếu bên A chậm thanh toán theo quy định tại điều 2 của hợp đồng thì bên A phải trả thêm tiền lãi vay Ngân hàng cho bên B đối với khối lượng chậm thanh toán đó.

- Nếu bên A không đảm bảo bàn giao mặt bằng kịp thời cho bên B thi công thì thời gian máy nằm tại công trình vẫn được tính vào thời gian thuê. Tuy nhiên, nếu vì lý do bất khả kháng như : Thời tiết mưa gió không bảo đảm an toàn trong quá trình thi công đối với thiết bị, con người cũng như vách hố đào có sự xác nhận của hai bên hoặc việc triển khai thi công không đảm bảo an toàn hoặc gián đoạn thi công không do lỗi của bên A như: chờ TVGS nghiệm thu, thời gian chờ lún, thiết bị không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả do bị lún, gián đoạn kỹ thuật trong quá trình thi công hoặc các nguyên nhân khách quan khác thì bên A có trách nhiệm thông báo cho bên B và hai bên sẽ thỏa thuận để xác định thời gian máy không hoạt động.

- Nếu thời gian máy không hoạt động nhỏ hơn hoặc bằng 03 ngày thì bên A vẫn có trách nhiệm thanh toán, nếu thời gian máy không hoạt động lớn hơn 03 ngày thì bên A phải thông báo cho bên B về thời điểm máy ngừng hoạt động, kể từ thời điểm đó bên B sẽ không tính tiền thuê máy. Nếu trong một tháng mà tổng tiền thuê máy không đủ trả tiền lương công nhân lái máy (3.000.000 đồng) thì bên A có trách nhiệm hỗ trợ phần còn thiếu đó.

ĐIỀU 5: BẤT KHẢ KHÁNG

5.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như : động đất, bão, lũ, lụt, lở, sóng thần, lở đất; hỏa hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam...

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng và bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

5.2. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng và gây thiệt hại về vật chất, con người thì 02 bên sẽ không phải chịu trách nhiệm về các ràng buộc liên quan đến việc ký kết hợp đồng kinh tế này.

ĐIỀU 6: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng các bên phải có trách nhiệm thương lượng giải quyết.

Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, Trọng tài hoặc Tòa án kinh tế tỉnh Long An giải quyết theo quy định hiện hành của pháp luật.

Quyết định của tòa án là phán quyết cuối cùng, có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với các bên liên quan. Bên có lỗi phải chịu mọi phí tổn liên quan đến việc giải quyết tranh chấp.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Mọi điều khoản khác chưa thể hiện trong bản hợp đồng này hoặc phát sinh trong quá trình thực hiện sẽ được hai bên đưa ra bản bạc thống nhất và cụ thể hóa ở các phụ lục hợp đồng.

Không bên nào có quyền tự ý sửa đổi, bổ sung hợp đồng khi không có sự đồng ý của bên kia, mọi điều sửa đổi bổ sung hợp đồng chỉ có hiệu lực khi được cả hai bên đồng ý bằng văn bản.

Hợp đồng được lập trên tinh thần tự nguyện, không có sự ép buộc hoặc gây áp lực. Hai bên đều tỉnh táo và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 02 bên ký kết đến khi hai bên thanh toán hết công nợ lẫn nhau và được xem như đã thanh lý xong hợp đồng.

Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B